

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VY
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HNGĐ - ST

Ngày 26-4-2022

“V/v Tranh chấp hôn nhân
và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Bình và ông Trần Xuân Thu.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VY xét xử công khai vụ án thụ lý số: 07/2022/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2022 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thị Giáng H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Ngõ 6, đường Hùng Vương, phường TS, thành phố VY (có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Dấu, xã ĐT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 30 tháng 12 năm 2021 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Đỗ Thị Giáng H trình bày: Chị Đỗ Thị Giáng H và anh Nguyễn Văn V kết hôn tháng 22/12/2020, đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống chung cùng gia đình anh V tại thôn Dấu, xã ĐT, thành phố VY. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, đến tháng 02/2021 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay.

Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị H là do vợ chồng thường xuyên bất đồng trong quan điểm sống, anh V thường xuyên đánh chị và dẫn đến vợ chồng cãi chửi nhau. Nay chị H xác tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị giải quyết cho chị được ly hôn với anh V.

Về con chung: Vợ chồng anh chị không có con chung và hiện tại chị H cũng không mang thai.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức: Ly hôn, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn V tại các phiên tòa đều vắng mặt không có lý do. Tòa án đã tiến hành giao thông báo thụ lý, các giấy triệu tập, quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng khác hợp lệ cho anh V, nhưng anh vẫn cố tình vắng mặt không có lý do. Tại bản lấy lời khai anh V ngày 08 tháng 3 năm 2022, anh V trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn vợ chồng thường cãi vã nhau. Tháng 7/2021 chị H xin ly hôn nhưng được Tòa án phân tích vợ chồng về đoàn tụ, nhưng được một thời gian vợ chồng tiếp tục mâu thuẫn, tháng 12/2021 chị H bỏ về nhà mẹ đẻ ở vợ chồng tiếp tục sống ly thân từ đó đến nay. Chị H yêu cầu ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh V xác nhận vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức: Anh V xác nhận như chị H trình bày là đúng.

Sau khi anh V trình bày Tòa án đã thông qua biên bản lấy lời khai cho anh V nghe, nhưng anh V không ký vào biên bản lấy lời khai của Tòa án và bỏ đi. Tòa án đã lập biên bản để xác nhận sự việc trên.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố VY về việc giải quyết vụ án: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tiến hành theo đúng quy định của pháp luật. Những người tham gia tố tụng gồm nguyên đơn đã chấp hành đúng theo quy định pháp luật, bị đơn không chấp hành đúng qui định của pháp luật. Về nội dung giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Đỗ Thị Giáng H được ly hôn với anh Nguyễn Văn V; Về con chung: Không có; Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị Đỗ Thị Giáng H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét; Về án phí: Chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị Đỗ Thị Giáng H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố VY giải quyết tranh chấp về ly hôn. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do bị đơn cư trú tại xã ĐT, thành phố VY theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân thành phố VY thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho anh V theo đúng quy định nhưng anh V vẫn cố tình vắng mặt, việc anh V cố tình vắng mặt gây khó khăn cho quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh V theo quy định.

[3] Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị Giáng H và anh Nguyễn Văn V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn theo chị H là do vợ chồng thường xuyên bất đồng trong quan điểm sống, nhiều lần anh V đánh chị và chị đã nhiều lần trình báo Công an xã ĐT, năm 2021 chị H đã làm đơn xin ly hôn với anh V sau đó được Toà án phân tích hoà giải vợ chồng về đoàn tụ, nhưng sau đó vợ chồng tiếp tục mâu thuẫn và anh V tiếp tục đánh chị H. Tháng 6/2021 Công an xã ĐT, thành phố VY đã xử phạt hành chính về hành vi gây tH tích cho chị H, tháng 12/2021 chị H đã bỏ về gia đình chị ở vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Bản thân anh V cũng đã từng đồng ý ly hôn với chị H thể hiện tại biên bản ghi lời khai anh V ngày 20/7/2021 khi chị H làm đơn xin ly hôn, cho thấy anh V cũng không còn tình cảm với chị H, vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị H làm đơn ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định của Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Vợ chồng chị H, anh V không có con chung.

[5] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố VY là căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; Điều 147 Điều 227, Điều 228; Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Đỗ Thị Giáng H được ly hôn với anh Nguyễn Văn V.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung , tài sản riêng, công nợ, công sức: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đỗ Thị Giáng H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số: 00004362 ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố VY. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Đỗ Thị Giáng H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn V vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tp VY;
- Chi cục THADS thành phố VY;
- Các đương sự trong vụ án;
- Ủy ban nhân dân xã DT, tp VY (ĐKKH năm 2020);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Tiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thanh Bình

Trần Xuân Thu

Đào Văn Tiến

